

Số: /BC-CCKL

Bình Định, ngày tháng 11 năm 2024

BÁO CÁO

Tình hình triển khai tăng trưởng xanh năm 2024 trên địa bàn tỉnh Bình Định

Kính gửi: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

Thực hiện chỉ đạo của Sở Nông nghiệp và PTNT kèm theo Văn bản số 3369/SKHĐT-KTN ngày 27/11/2024 của Sở Kế hoạch và Đầu tư về việc phối hợp xây dựng Báo cáo tình hình triển khai tăng trưởng xanh năm 2024 trên địa bàn tỉnh Bình Định. Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, Chi cục Kiểm lâm kính báo cáo tình hình triển khai tăng trưởng xanh năm 2024 trong lĩnh vực lâm nghiệp, cụ thể như sau:

I. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN THEO 08 CHỦ ĐỀ TỔNG THỂ VÀ 09 CHỦ ĐỀ THEO NGÀNH/LĨNH VỰC ƯU TIÊN CỦA CHIẾN LƯỢC TĂNG TRƯỞNG XANH THEO NGÀNH/LĨNH VỰC

1. Chủ đề tổng thể: Truyền thông, giáo dục và nâng cao nhận thức

Chi cục Kiểm lâm đã tổ chức quán triệt, phổ biến, triển khai cho toàn lực lượng kiểm lâm Quyết định số 2748/QĐ-UBND ngày 24/7/2023 về việc ban hành Kế hoạch hành động tăng trưởng xanh tỉnh Bình Định, giai đoạn 2023 - 2030; Văn bản số 1098/CCKL-SDPTR ngày 16/8/2023 của Chi cục Kiểm lâm về việc tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch hành động tăng trưởng xanh tỉnh Bình Định giai đoạn 2023 - 2030.

2. Chủ đề theo ngành/lĩnh vực ưu tiên: Nông nghiệp và PTNT

a) Chuyển dịch cơ cấu lâm nghiệp:

Nhằm đạt được mục tiêu chuyển dịch cơ cấu lâm nghiệp từ trồng rừng gỗ nhỏ để cung cấp nguyên liệu cho sản xuất dăm sang phát triển lâm nghiệp theo chuỗi giá trị từ trồng rừng, chế biến và tiêu thụ sản phẩm theo hướng nâng cao giá trị gia tăng và phát triển lâm nghiệp bền vững, trong năm 2024, chuyển dịch cơ cấu lâm nghiệp đạt được các kết quả sau:

- Đã trồng và chuyển hóa được 200 ha (Công ty TNHH Lâm nghiệp Sông Kôn 30,3 ha; Công ty TNHH Trồng rừng Quy Nhơn 169,7 ha). Lũy kế đến nay, diện tích trồng rừng gỗ lớn trên địa bàn tỉnh 10.082 ha, đạt 108% vượt chỉ tiêu kế hoạch (kế hoạch đến năm 2025 đạt 10.000 ha).

- Có 1.284,70 ha diện tích rừng trồng được cấp chứng chỉ rừng của Công ty TNHH Lâm nghiệp Sông Kôn. Đến nay, diện tích rừng được cấp chứng chỉ trên

địa bàn tỉnh là 12.175,90 ha, trong đó: rừng tự nhiên 1.450,0 ha, diện tích khoanh nuôi tái sinh (khu vực bảo vệ ven suối) 217,0 ha, diện tích rừng trồng 10.508,9 ha.

- Đã tham mưu cho UBND tỉnh phê duyệt 02 phương án quản lý rừng bền vững của Ban Quản lý rừng phòng hộ An Lão và Tây Sơn. Đến nay, có 10/12 đơn vị được UBND tỉnh phê duyệt phương án quản lý rừng bền vững, gồm: 03 công ty TNHH lâm nghiệp và 07 Ban quản lý rừng phòng hộ, đặc dụng. Hiện nay, 02 Ban Quản lý rừng phòng hộ Vân Canh, Hoài Nhơn đang trình UBND tỉnh phê duyệt.

b) Quản lý, bảo vệ rừng, phục hồi rừng tự nhiên:

- Đã tổ chức giao khoán bảo vệ rừng 129.296,30 ha rừng cho cá nhân, hộ gia đình, cộng đồng địa phương và thực hiện khoán Khoán khoanh nuôi xúc tiến tái sinh tự nhiên 284 ha.

- Đang thực hiện hỗ trợ bảo vệ rừng 35.415,01 ha.

- Các hạt kiểm lâm đã phối hợp với các ngành chức năng và chủ rừng tổ chức tuần tra, kiểm tra rừng và chốt chặn bảo vệ rừng tại các điểm trọng yếu; tổ chức 3.071 đợt tuần tra, truy quét bảo vệ rừng, phá bỏ 04 lán trại, 4.630 kg than và 52 lò than hàm trái phép. Kết quả phát hiện và xử lý cụ thể như sau:

+ Phá rừng trái pháp luật: Phát hiện và lập biên bản 56 vụ vi phạm, diện tích thiệt hại 362.601 m² và 48 cây Sao đen. Đã xử lý 36 vụ vi phạm (khung hình sự 08 vụ, khung hành chính 28 vụ); phạt tiền 467.000.000 đồng; buộc 03 đối tượng nộp lại số tiền khắc phục hậu quả để trồng lại rừng là 10.345.731 đồng, buộc 01 đối tượng trồng lại 48 cây sao đen nằm rải rác trên diện tích 10.099 m²; buộc 24 đối tượng trồng lại rừng bằng loài cây bản địa trên diện tích 32.435 m²; tịch thu 01 máy cưa xăng cầm tay, 02 cái rựa.

+ Khai thác rừng trái pháp luật: Phát hiện và lập biên bản 06 vụ vi phạm tại Vĩnh Thạnh; tổng khối lượng 78,532 m³ gỗ các loại, tạm giữ 01 máy cưa xăng cầm tay và 01 cái rựa. Đã xử lý 05 vụ (khung hình sự 04 vụ, khung hành chính 01 vụ).

+ Mua, bán, tàng trữ, vận chuyển lâm sản trái pháp luật: Phát hiện và lập biên bản 81 vụ, đã xử lý hành chính 22 vụ.

- Các hạt kiểm lâm đã tổ chức 2.080 lượt tuyên truyền qua Đài Truyền thanh cấp xã và phối hợp với các ban, mặt trận và hội đoàn thể ở địa phương tổ chức 303 đợt tuyên truyền pháp luật về bảo vệ rừng, PCCCR có 18.448 lượt người tham dự và 887 hộ gia đình ký cam kết bảo vệ rừng.

Từ những kết quả đạt được nêu trên, đã góp phần đưa tỷ lệ che phủ rừng năm 2024 của tỉnh ước đạt 57,7%, đạt 100% kế hoạch năm.

c) Trồng và chăm sóc rừng trồng:

- Trồng rừng: Kế hoạch năm 2024, trồng rừng tập trung 8.500 ha. Đến nay, đã trồng được 5.507,23 ha. Dự kiến đến cuối năm 2024, trồng được 8.500 ha, đạt 100% kế hoạch, vì hiện nay đang là mùa vụ trồng rừng của tỉnh.

- Chăm sóc rừng trồng: Năm 2024, kế hoạch diện tích rừng trồng đưa vào chăm sóc 19.500 ha. Trong đó, chăm sóc lần 1 là 13.650 ha và chăm sóc lần 2 là 19.500 ha. Kết quả, đã chăm sóc lần 1 được 13.650 ha, đạt 100% kế hoạch và các đơn vị đã chăm sóc lần 2 được 19.500 ha, đạt 100% kế hoạch

II. KẾ HOẠCH TRIỂN KHAI CÁC NHIỆM VỤ, HOẠT ĐỘNG THúc ĐẨY TĂNG TRƯỞNG XANH NĂM 2025

1. Tiếp tục triển khai Kế hoạch hành động tăng trưởng xanh tỉnh Bình Định, giai đoạn 2023 - 2030 đã được UBND tỉnh ban hành tại Quyết định số 2748/QĐ-UBND ngày 24/7/2023; Văn bản số 1098/CCKL-SDPTR ngày 16/8/2023 của Chi cục Kiểm lâm về việc tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch hành động tăng trưởng xanh tỉnh Bình Định giai đoạn 2023 - 2030.

2. Tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ

a) Quản lý, bảo vệ 100% diện tích rừng tự nhiên hiện có của tỉnh. Thực hiện quyết liệt các biện pháp bảo vệ rừng và PCCCR, hạn chế tối đa tình trạng phá rừng, khai thác rừng trái pháp luật và mua bán, vận chuyển, tàng trữ, chế biến lâm sản, động vật hoang dã trái pháp luật, chống người thi hành công vụ; lập hồ sơ xử lý nghiêm các hành vi vi phạm theo quy định của pháp luật góp phần bảo vệ an ninh quốc phòng, trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn, nâng tỷ lệ che phủ rừng trên địa bàn tỉnh đến năm 2025 đạt 58%.

b) Tiếp tục triển khai khoán bảo vệ 129.296,30 ha; khoán khoanh nuôi xúc tiến tái sinh tự nhiên 284,0 ha; hỗ trợ bảo vệ rừng 35.415,01 ha; trồng rừng tập trung 8.500 ha.

c) Tiếp tục phối hợp các ngành, chính quyền địa phương, chủ rừng đẩy mạnh công tác trồng rừng gỗ lớn gắn với cấp chứng chỉ rừng FSC (theo Quyết định số 2440/QĐ-UBND ngày 19/7/2018 của UBND tỉnh) và hướng dẫn các chủ rừng xây dựng và thực hiện Phương án Quản lý rừng bền vững trên diện tích rừng của đơn vị.

d) Tiếp tục triển khai thực hiện Kế hoạch thực hiện Chương trình phát triển Lâm nghiệp bền vững giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Bình Định.

đ) Tiếp tục đơn đốc UBND cấp huyện thực hiện Kế hoạch trồng 1 tỷ cây xanh năm 2025 và cả giai đoạn 2021-2025.

3. Giải pháp chủ yếu

a) Triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch bảo vệ rừng, phát triển và sử dụng rừng năm 2025; trong đó, chú trọng công tác phòng, chống cháy rừng, phá rừng, khai thác gỗ trái phép; tăng cường kiểm tra, kiểm soát vận chuyển lâm sản trái phép, xử lý, ngăn chặn kịp thời các đối tượng phá rừng, khai thác, mua bán, vận chuyển gỗ trái phép.

b) Tiếp tục thực hiện tốt công tác khoán bảo vệ rừng, khoanh nuôi xúc tiến tái sinh rừng tự nhiên, trồng rừng theo kế hoạch năm 2025.

c) Đẩy mạnh nâng cao năng suất, chất lượng và hiệu quả rừng trồng bằng biện pháp thâm canh rừng trồng sản xuất, sử dụng cây giống nuôi cấy mô, cây giống lâm nghiệp mới, chất lượng cao phục vụ trồng rừng cây gỗ lớn. Kêu gọi các doanh nghiệp chế biến gỗ liên doanh, liên kết đầu tư trồng rừng để chủ động nguồn nguyên liệu, xây dựng mô hình tổ chức sản xuất lâm nghiệp theo hình thức liên kết, hợp tác chặt chẽ giữa các doanh nghiệp sản xuất, chế biến với các hộ gia đình, cá nhân, tổ chức trồng rừng để phát triển vùng nguyên liệu gỗ có chất lượng, năng suất ổn định, đáp ứng nhu cầu cho chế biến và xuất khẩu.

d) Nâng cao năng lực, đổi mới công nghệ sản xuất đối với các cơ sở sản xuất giống cây lâm nghiệp của tỉnh; trong đó đẩy mạnh phát triển sản xuất giống cây lâm nghiệp ứng dụng công nghệ cao, giống cây nuôi cấy mô nhằm cung cấp các loại giống có chất lượng, chống chịu với sâu, bệnh hại và thích ứng với biến đổi khí hậu.

Chi cục Kiểm lâm kính báo cáo Sở Nông nghiệp và PTNT xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Phòng KHTH Sở;
- Lãnh đạo Chi cục;
- Lưu: VT, SDPTR.

CHI CỤC TRƯỞNG

Lê Đức Sáu